

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 11986-1:2017

ISO 3338-1:1996

Xuất bản lần 1

**CHUÔI DAO HÌNH TRỤ DÙNG CHO
DAO PHAY - PHẦN 1: ĐẶC TÍNH KÍCH THƯỚC
CỦA CHUÔI DAO HÌNH TRỤ TRƠN**

*Cylindrical shanks for milling cutters -
Part 1: Dimensional characteristics of plain cylindrical shanks*

HÀ NỘI - 2017

Lời nói đầu

TCVN 11986-1:2017 hoàn toàn tương đương ISO 3338-1:1996

TCVN 11986-1:2017 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC 29, *Dụng cụ cầm tay* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Bộ TCVN 11986 (ISO 3338), *Chuôi dao hình trụ dùng cho dao phay* bao gồm các phần sau:

- TCVN 11986-1:2017 (ISO 3338-1:1996), Phần 1: Đặc tính kích thước của chuôi dao hình trụ trơn.
- TCVN 11986-2:2017 (ISO 3338-2:2013), Phần 2: Đặc tính kích thước của chuôi dao hình trụ có mặt vát.
- TCVN 11986-3:2017 (ISO 3338-3:1996), Phần 3: Đặc tính kích thước của chuôi dao có ren.

Chuôi dao hình trụ dùng cho dao phay –

Phần 1: Đặc tính kích thước của chuôi dao hình trụ trơn

Cylindrical shanks for milling cutters –

Part 1: Dimensional characteristics of plain cylindrical shanks

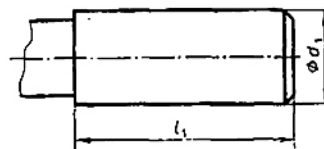
1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này qui định các kích thước của chuôi dao (cân) hình trụ trơn dùng cho dao phay (có đường kính 3 mm đến 63 mm). Tiêu chuẩn này áp dụng cho cả dao phay có một đầu cắt và dao hai đầu cắt (đầu mút đơn và dao phay có đầu mút kép).

Các kích thước của các chuôi dao hình trụ có mặt vát và chuôi dao hình trụ có ren được qui định trong TCVN 11986-2:2017 (ISO 3338-2:2013) và TCVN 11986-3:2017 (ISO 3338-3:1996).

2 Kích thước

Xem Hình 1 và Bảng 1



Hình 1

Bảng 1

Kích thước tính bằng milimet

$d_1 h_8$	3 ¹⁾	4	5	6 ¹⁾	8	10	12 ¹⁾	14	16	18	20	25	32 ¹⁾	40	50	63
$l_1 \begin{smallmatrix} +2 \\ 0 \end{smallmatrix}$	28		36		40	45		48		50	56	60	70	80	90	

¹⁾ Không phù hợp với ISO 237:1975, Dụng cụ quay có chuôi hình trụ - Đường kính của thân dụng cụ và các lỗ kích thước của mặt vuông dẫn động.